

Giải pháp phòng ngừa bạo lực học đường trong trường học

Nguyễn Chu Du*

Tóm tắt: Hiện nay, tình trạng bạo lực học đường đang diễn ra theo chiều hướng phức tạp, nhiều hình thức với nhiều dạng đối tượng khác nhau. Bạo lực học đường có nhiều nguyên nhân khác nhau, do vậy, trong trường học cần có những biện pháp phòng ngừa một cách chủ động. Từ kinh nghiệm một số nước, chúng ta có thể vận dụng xây dựng những mô hình phù hợp với hoàn cảnh của Việt Nam.

Từ khóa: Bạo lực học đường; Phòng ngừa bạo lực; Mô hình phòng chống bạo lực; Giải pháp phòng chống bạo lực.

Ngày nhận bài: 2/5/2019; ngày chỉnh sửa: 17/5/2019; ngày duyệt đăng: 3/6/2019.

* ThS., Đại học Công đoàn.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, Việt Nam có sự phát triển mạnh mẽ và toàn diện về kinh tế - văn hóa - xã hội, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, giáo dục- đào tạo cũng ngày càng được đổi mới và nâng cao chất lượng. Bên cạnh những mặt tích cực của nền giáo dục thì vẫn còn một số bất cập và yếu kém, điển hình như tình trạng bạo lực học đường vẫn đang trở thành vấn đề nhức nhối trong toàn ngành giáo dục. Ở nước ta, dư luận xã hội lên tiếng khá nhiều về bạo lực học đường, với những lo ngại về sự đa dạng và mức độ nguy hiểm của hành vi này. Bạo lực học đường không phải là một vấn đề mới, nhưng càng ngày tính chất và mức độ của hành vi này ngày càng nguy hiểm hơn. Các thân chủ của bạo lực học đường có thể là giữa giáo viên và học sinh hoặc học sinh và học sinh, học sinh và giáo viên, thậm chí là giữa phụ huynh học sinh và giáo viên. Các hình thức thể hiện của nó là các hành vi bắt nạt, lạm dụng thân thể, lạm dụng lời nói, cố ý sử dụng vũ lực hoặc quyền lực của học sinh, giáo viên đối với những học sinh hoặc những người khác và ngược lại. Đó có thể là những hành vi bạo lực về thể xác, bạo lực về tinh thần, bạo lực về tình dục, ngôn ngữ, những việc làm trấn lột về tài chính hoặc những hành vi khác gây ra những tổn thương về mặt thể xác và tinh thần cho người khác. Từ kinh nghiệm của một số nước, chúng ta có thể xây dựng những mô hình để có thể phòng ngừa bạo lực học đường.

2. Số liệu, mẫu, phương pháp nghiên cứu

Số liệu được trích từ khuôn khổ đề tài cấp cơ sở “Định hướng giá trị đạo đức, nghề nghiệp - việc làm của học sinh, sinh viên trên địa bàn Hà Nội” (Trương Ngọc Thắng và Cộng sự, 2016) của trường Đại học Công đoàn. Mẫu định lượng được thu thập bằng phương pháp nghiên cứu phỏng vấn cấu trúc với 200 học sinh (100 học sinh THCS và 100 học sinh THPT) tại 6 trường của Hà Nội, bao gồm: THCS Kim Liên, THCS Lê Lợi (Hà Đông), THCS Bích Hòa (Thanh Oai), THPT Thanh Oai B, THPT Lê Quý Đôn (Hà Đông), THPT Trần Hưng Đạo (Thanh Xuân) về thực trạng và nguyên nhân của bạo lực học đường.

Các thông tin định lượng sau khi thu thập được xử lý bằng phần mềm SPSS với các thủ tục thống kê, mô tả, phân tích tương quan...

Các thông tin định tính sử dụng phương pháp quan sát tham dự và không tham dự, phỏng vấn sâu để tìm hiểu các hình thức bạo lực, các nguyên nhân của bạo lực học đường.

3. Thực trạng bạo lực học đường trên địa bàn Hà Nội hiện nay

Bạo lực học đường hiện nay diễn ra với nhiều hình thức và có những diễn biến phức tạp. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, sau gần 1 năm triển khai Nghị định 80 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trên cơ sở khảo sát của ngành Công an và ngành Giáo dục cho thấy, có tình trạng ngành Giáo dục không nắm được số liệu chính xác. Mỗi Sở báo cáo lên Bộ có vài chục vụ, tính ra cả nước chỉ vài trăm vụ nhưng trong khi ngành Công an vào cuộc thì số liệu rất lớn. Theo thống kê của ngành Công an, số vụ liên quan đến bạo lực học đường là hơn 2.000, trong đó hơn 53% số vụ xảy ra trong trường học. Nghĩa là năm học vừa qua đã có hơn 1.000 vụ bạo lực xảy ra trong trường học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Từ năm 2011 đến năm 2018, theo báo cáo của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công an, có đến hơn 18.000 vụ vi phạm pháp luật, bạo lực học đường với đối tượng liên quan là cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên; hơn 11.000 vụ đánh nhau gây thương tích, hơn 200 vụ xâm hại tình dục, 900 vụ uy hiếp tinh thần. Đáng nói, trong số này, gần 10.000 vụ diễn ra trong nhà trường (Khánh Linh, 2019).

Theo các kết quả nghiên cứu, trên địa bàn Hà Nội có khoảng 80% học sinh cho biết từ trước đến nay đã bị bạo lực giới trong trường học ít nhất một lần, 71% bị bạo lực trong vòng 6 tháng qua. Trong đó, bạo lực tinh thần (mắng chửi, đe dọa, bắt phạt, đặt điều, sỉ nhục...) chiếm tỷ lệ cao nhất 73%, bạo lực thể chất (tát, đá, xô đẩy, kéo tóc, bạt tai, đánh đập...) là 41% và bạo lực tình dục (tin nhắn với nội dung tình dục, sờ, hôn, hiếp dâm, yêu cầu chạm vào bộ phận sinh dục, lan truyền tin đồn tình dục...) chiếm 19%. (Viện nghiên cứu Y - Xã hội học, Plan, 2014: 63).

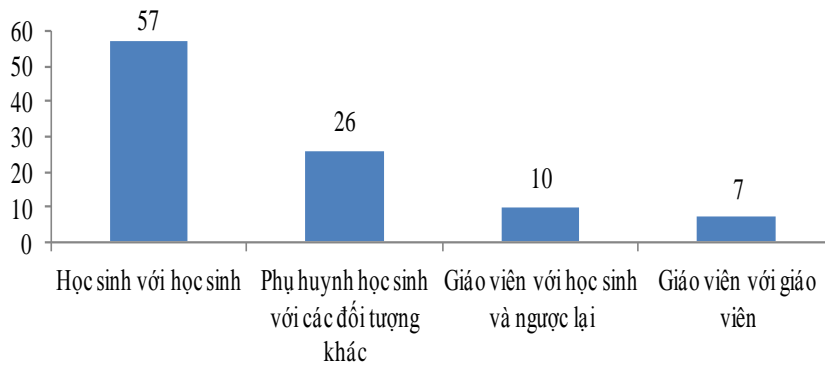
Như vậy, tình trạng bạo lực học đường diễn ra tương đối phức tạp trên địa bàn Hà Nội và có chiều hướng đa dạng hơn các hình thức bạo lực học đường truyền thống.

3.1. Đối tượng gây ra bạo lực học đường

Có nhiều chủ thể khác nhau của bạo lực học đường. Có thể là học sinh, giáo viên, phụ huynh hoặc một người ngoài trong mạng lưới quan hệ xã hội của cá nhân.

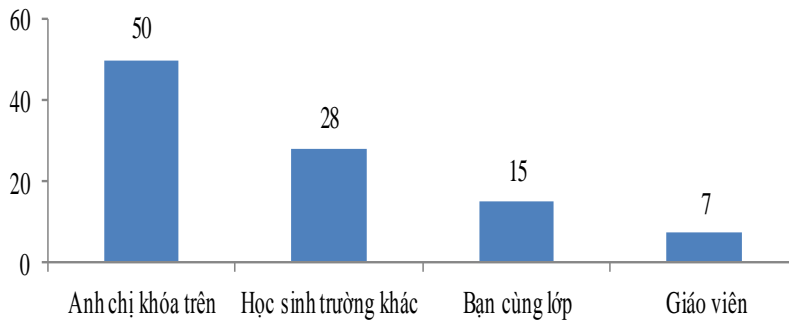
Theo quan sát sơ bộ các đối tượng của bạo lực học đường cơ bản là học sinh với nhau, tuy nhiên, tình trạng bạo lực giữa giáo viên với giáo viên và giáo viên với học sinh cũng không phải ngoại lệ.

Biểu đồ 1. Đối tượng của hành vi bạo lực học đường (%)



Đối tượng chủ yếu của hành vi bạo lực chủ yếu là giữa các em học sinh với nhau. Nhìn chung thì khi các em có những xung đột lập tức nghĩ đến việc dùng bạo lực để giải quyết.

Biểu đồ 2. Chủ thể gây ra bạo lực học đường (%)



Kết quả khảo sát thể hiện trong tổng số những người được hỏi về người gây ra bạo lực đa số đều cho rằng do các anh chị khóa trên 50%, học sinh từ trường khác 28%, bạn cùng lớp 15% và giáo viên là 7%. Như vậy, có thể thấy rằng các hành vi bạo lực chủ yếu đều do các bạn học sinh học lớp trên cậy mình lớn hơn về mặt thể chất lấn tri thức bắt nạt các em khóa dưới. Đó có thể là các hành vi gây hấn, đánh nhau, hay những hành vi miệt thị đe dọa, hành hung để lại thương tích trên cơ thể hoặc gây tổn hại đến vật chất cho người khác. Các em muốn chứng tỏ bản thân mình là đàn anh, đàn chị phải chơi trội vì tính hiếu thắng nên đã gây ra những hành động đáng lên án đối với các em khóa dưới mình. *“Hoặc cùng vì truyền thống “ma cũ bắt nạt ma mới” nên các em vừa bước vào trường đã bị các anh chị dọa nạt, bắt đóng tiền bảo kê hay mua đồ ăn sáng, đồ ăn vặt”* (PVS số 7, nam, 13 tuổi).

3.2. Các hình thức của bạo lực học đường

Các hành vi bạo lực vật chất, thể chất

Bạo lực vật chất xét trên một góc độ nhất định là những hành vi bạo lực này thường hướng đến sự bắt ép có liên quan đến vật chất hay những phương tiện vật chất có liên quan. Chẳng hạn như hiện tượng “bảo kê” trấn lột, kẻ mạnh trấn lột tiền hay tài sản có giá trị của kẻ yếu, chiếm đoạt các vật dụng của bạn bè, yêu cầu hăm dọa học sinh khác phải nộp tiền.

Qua số liệu ở Bảng 1 ta thấy các hành vi giấu đồ dùng học tập của bạn, học sinh trêu chọc nhau, hỏi mượn tiền mà không trả hay sử dụng các hành động sờ mó, âu yếm với bạn khác giới chiếm tỷ lệ rất thấp. Hành vi sỉ nhục hoặc đánh bạn chiếm tỷ lệ rất cao đến 80,5% cho thấy các em học sinh thường giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực dưới nhiều hình thức khác nhau như đánh, đâm... dùng các hung khí nguy hiểm như dao, kéo khiến khả năng thương tích là rất lớn, gây ra các hậu quả về mặt thể chất như xây xát, chảy máu tay chân mặt mũi và những chấn động tâm lí cho các em học sinh. Các hành vi này xảy ra ở trong trường học thuộc những nơi vắng vẻ ít người qua lại, thường là nhà vệ sinh, khu vực sân thể dục hay ở ngay trong lớp học giữa những giờ giao ca, những giờ ra chơi.

Bảng 1. Các hành vi bạo lực học đường (%)

Hành vi	Tỷ lệ
Học sinh trêu chọc nhau	10,5
Giấu hoặc lấy đồ dùng học tập của bạn	20,4
Hỏi mượn tiền bạn mà không trả	5,7
Trấn lột tiền bạc	17,6
Đánh bạn	55,7
Dùng lời nói sỉ nhục lăng mạ bạn	80,5
Sử dụng các hành động sờ mó, âu yếm với bạn khác giới	3,5

Các hành vi bạo lực tâm lí, tình cảm, tình dục

Bạo lực tâm lý tình cảm trong môi trường học đường thường được thể hiện dưới hình thức như: hình thức kì luật mang tính dọa dẫm đe dọa, sỉ nhục gây ức chế lo sợ cho học sinh.

Hành vi mà các em học sinh thường xuyên bị bạo hành là dùng lời nói xúc phạm lăng mạ (48%), ở mức độ một vài lần là hành vi cố ý động chạm vào những chỗ nhạy cảm, dùng những lời nói thiếu tế nhị khiêu dâm.

Khi thực hiện các hành vi bạo lực, các em cũng chọn những địa điểm phù hợp để hành động. Theo khảo sát địa điểm diễn ra bạo lực học đường thường là những chỗ vắng vẻ ở trong trường (55%), ở ngay trong lớp học (26%), ở xa trường những nơi ít người qua lại (11%), ở ngoài đường phố (8%). Địa điểm mà các em học sinh chọn để có những hành vi bạo lực đa số là những chỗ vắng vẻ ngay trong trường như sân sau trường, khu vực

nhà vệ sinh, sân thể dục vì không muốn bị phát hiện, muốn che giấu hành vi sai trái. “*Các anh chị ấy hay lôi, áp tải những bạn muốn đánh vào trong nhà vệ sinh với sân sau trường để đánh, vì những chỗ đấy ít thầy cô giáo đi qua nếu muốn đánh thì đánh thoải mái cũng chả ai để ý đến đâu...*” (PVS số 8, nữ, 14 tuổi).

3.3. Nguyên nhân bạo lực học đường

Việc các em học sinh sử dụng bạo lực với bạn bè cũng đều có những nguyên nhân nhất định của nó. Có thể là các nguyên nhân chủ quan bộc phát hay nguyên nhân khách quan khác đều đẩy các em vào việc sử dụng bạo lực. Cuộc khảo sát đã tìm ra được những nguyên nhân dẫn tới việc sử dụng bạo lực của các em học sinh, được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 2. Nguyên nhân của các trường hợp bạo lực trong nhà trường (%)

Nguyên nhân	Tỷ lệ
Tính hiếu thắng, muốn chứng tỏ bản thân	74,5
Xích mích, có mâu thuẫn từ trước	55,9
Học sinh xem nhiều cảnh bạo lực trong phim ảnh, sách báo rồi học theo	48,7
Hùa theo các bạn khác	45,4
Chưa được bố mẹ quan tâm giáo dục về hành vi bạo lực	54,9
Giáo viên trong trường không kiểm soát được các hoạt động của học sinh	42,6
Các hình thức kỉ luật về bạo lực học đường chưa có tính răn đe giáo dục	39,5
Bạn bè bên ngoài rủ rê	35,3

Kết quả khảo sát ý kiến nguyên nhân bạo lực học đường phản ánh phần nào những đặc điểm tâm sinh lí của lứa tuổi học sinh. Đó là tính hiếu thắng, luôn chứng tỏ bản thân khác người. Độ tuổi này vốn rất dễ hưởng ứng theo phong trào, chịu sự tác động và ảnh hưởng lẫn nhau, sự nhanh chóng tiếp thu những tiêu cực của môi trường xung quanh là điểm đặc trưng của lứa tuổi này (Bảng 2).

Các nguyên nhân khác cũng đáng được chú ý là chưa được cha mẹ quan tâm giáo dục về hành vi bạo lực. Thực tế hiện nay, không nhiều phụ huynh lưu ý đến việc giáo dục cho con em mình về vấn đề bạo lực học đường để các em có thể tự chủ trong hành vi giao tiếp với bạn bè, tránh những xung đột trong quan hệ qua lại. Bên cạnh đó giáo viên không kiểm soát được các hoạt động của học sinh cũng như chưa có những biện pháp phòng ngừa, kỷ luật từ phía nhà trường.

Các em đều trải qua rất nhiều trạng thái tâm lí khác nhau khi là nạn nhân của một vụ bạo lực học đường, các em có thể bị hoảng loạn tinh thần,

mất tự chủ trong công việc, có những trường hợp còn để lại hậu quả rất nặng nề về tâm lí.

Khi rơi vào trường hợp mình là nạn nhân của nạn bạo hành các em thường nói ngay với các thầy cô để ngăn chặn kịp thời cũng như giải quyết triệt để gốc rễ vấn đề đó. Hoặc cũng có một số các em phản ứng để bảo vệ bản thân bằng cách đánh lại bạn. Tuy nhiên, theo cách dạy con từ một số các bậc cha mẹ do bản tính con mình quá nhút nhát rụt rè thì khi con bị bắt nạt có thể đánh lại bạn để tự vệ (Bảng 3).

Bảng 3. Hành động và phản ứng nếu bản thân là nạn nhân của hành vi bạo lực học đường (%)

Hành động và phản ứng	Tỷ lệ
Im lặng	2,5
Đánh lại bạn	23,7
Báo với thầy cô giáo	46,5
Về nhà nói lại với người thân trong gia đình	20,5
Nghi học vì sợ	9,8

4. Mô hình phòng ngừa bạo lực học đường

4.1. Kinh nghiệm trên thế giới

Trường học được xem là địa bàn hạt nhân để triển khai các chính sách phòng chống bạo lực học đường. Theo WHO, một mô hình phòng chống bạo lực dựa vào trường học có hiệu quả khi tích hợp được các thành tố như Khung pháp lý, điều chỉnh chính sách có liên quan; Định kỳ thu thập dữ liệu về bạo lực và theo dõi sự thay đổi theo thời gian; Triển khai các chương trình phòng ngừa bạo lực phù hợp với lứa tuổi; Phản ứng nhanh với bạo lực khi nó xảy ra. WHO cũng cho rằng cần thực hiện các chính sách và đào tạo giáo viên phù hợp; Xem xét và điều chỉnh môi trường an toàn cho học sinh; Kết nối, thu hút phụ huynh tham gia vào hoạt động phòng chống bạo lực...

Thông qua mô hình của tổ chức WHO chúng ta trước tiên cần nâng cao nhận thức, hiểu biết và đề ra tầm quan trọng của việc phòng chống bạo lực học đường đối với toàn xã hội (các cơ quan chính phủ, nhà trường, phụ huynh và học sinh). Khi các đối tượng có nhận thức rõ tầm quan trọng thì sẽ có những quyết sách xây dựng các khung pháp lý và những hành động đúng trong phòng chống bạo lực học đường. Thứ hai, mô hình cũng chỉ ra cần phải có sự xây dựng phát triển quan hệ đối tác giữa các ngành để xác định các đầu mối phòng chống bạo lực ở trẻ em và thanh thiếu niên từ các ngành khác như sự kết hợp của ngành giáo dục, chính quyền, công an cùng cấp trong phòng chống bạo lực học đường. Điều quan trọng thứ ba đó là nâng cao năng lực nhân viên và tổ chức các hoạt động lồng ghép phòng chống bạo lực học đường trong trường học. Tuy nhiên trong mô hình của

WHO cơ bản chưa đề cập đến vai trò của gia đình trong công tác phòng chống bạo lực học đường hiện nay.

Trên thực tế tại Hà Nội hiện nay các mô hình phòng chống bạo lực học đường đã được triển khai theo mô hình của WHO bước đầu đã có kết quả tuy nhiên còn nhiều vấn đề đặt ra. Về mặt chính sách Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành đến 25 văn bản liên quan tới phòng chống bạo lực học đường, gần nhất cụ thể theo Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT về Ban hành chương trình hành động phòng, chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giai đoạn 2017-2021. Rất nhiều trường học đã tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền phổ biến các kỹ năng phòng chống bạo lực học đường cho học sinh. Tuy nhiên hiệu quả chưa thực sự cao và còn yếu về hoạt động tư vấn, nhận biết những khả năng tiềm tàng bạo lực học đường của các nhóm có nguy cơ cao để có thể ngăn chặn.

4.2. Giải pháp phòng ngừa bạo lực học đường

- Về mặt chính sách: Cần cụ thể hóa luật phòng chống bạo lực học đường và có những qui định cụ thể.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ giáo viên thông qua tổ chức tọa đàm, tập huấn, chia sẻ về kỹ năng ứng xử sư phạm, công tác tâm lý học đường; nhận diện, ngăn ngừa các xu hướng bạo lực học đường hoặc các biểu hiện gây mất an toàn trường học.

- Nhà trường cần đưa hoạt động tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường như một hoạt động thường xuyên theo tháng và theo các chủ đề để phổ biến pháp luật, kỹ năng phòng tránh, kỹ năng giải quyết bạo lực học đường.

- Thành lập tổ/đội phản ứng nhanh bao gồm: Chính quyền, công an, nhân viên nhà trường và có sự kết hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh để nhanh chóng hóa giải những hiện tượng và vụ việc về bạo lực học đường.

- Xây dựng mô hình tư vấn học đường: từ mô hình này thực hiện các biện pháp tuyên truyền về bạo lực học đường, các buổi học kỹ năng trong phòng chống các hành vi bạo lực, xây dựng mạng lưới các cộng tác viên chính là các học sinh trong phòng ngừa những nguy cơ bạo lực học đường có thể xảy ra. Kết hợp với các cơ quan đơn vị, giáo viên chủ nhiệm, nhà trường và gia đình phòng chống bạo lực học đường.

5. Kết luận

Bạo lực học đường là một trong những nguyên nhân phá vỡ môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện trong nhà trường. Bạo lực học đường ở trên thế giới và ở nước ta có nhiều diễn biến phức tạp, có những trường hợp đẩy lên thành tội phạm. Tình trạng bạo lực học đường ở nước ta nói chung và ở Hà Nội nói riêng đang có những chiều hướng khó lường.

Ngoài những hình thức bạo lực truyền thống về thể chất còn manh nha những hình thức liên quan đến lạm dụng tình dục. Đồng thời, những hình thức bạo lực về tinh thần không chỉ diễn ra một cách trực tiếp mà còn diễn ra một cách gián tiếp thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội.

Bạo lực học đường để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng trước tiên đối với bản thân học sinh về mặt thể chất và tinh thần. Ngoài ra tình trạng bạo lực học đường ảnh hưởng đến nhà trường, gia đình và môi trường học tập. Những hành vi bạo lực học đường của học sinh sẽ làm ảnh hưởng đến tính lành mạnh và an toàn trong giáo dục, phụ huynh học sinh cũng không yên tâm để con cái đến trường học trong nỗi sợ hãi.

Xuất phát từ thực trạng trên và từ kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới chúng ta cần có những giải pháp từ cấp vĩ mô đến các hoạt động thực tế trong nhà trường và xã hội để có thể phòng chống bạo lực học đường một cách tốt nhất. Các bộ, ban ngành đã có nhiều văn bản chỉ đạo, thông thư hướng dẫn phối hợp nhằm mục đích phòng chống bạo lực học đường, tuy nhiên trong thời gian tới chúng ta cần hoàn thiện khung pháp lý và cần xây dựng văn bản luật/pháp lệnh... về phòng chống bạo lực học đường nhằm đảm bảo một môi trường học tập an toàn cho học sinh. Các cơ quan địa phương và nhà trường cùng với gia đình cần xây dựng qui chế phối hợp phản ứng nhanh cũng như tư vấn, tham vấn, truyền thông trong phòng chống bạo lực học đường nhằm tạo dựng một môi trường giáo dục an toàn để học sinh học tập và phát triển. ■

Tài liệu trích dẫn

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. 2018. *Hội thảo triển khai Nghị định số 80 /2017/NĐ-CP và Quyết định số 5886/QĐ-BGDĐT khu vực phía Nam*. Thành phố Hồ Chí Minh ngày 10/10/2018.
- Khánh Linh. 2019. Hơn 1.000 vụ bạo lực học đường/năm: Nhà khoa học đang ở đâu? *Báo giáo dục điện tử Thành phố Hồ Chí Minh*. <https://www.giaoduc.edu.vn/hon-1000-vu-bao-luc-hoc-duongnam-nha-khoa-hoc-dang-o-dau.htm>.
- Lane, K. L., Kalberg, J. R., & Menzies, H. M. 2009. *Developing schoolwide programs to prevent and manage problem behaviors: A step-by-step approach*. New York, NY, US: Guilford Press.
- School-based violence prevention. Karen Hughes, Public Health Wales. https://www.who.int/violence_injury_prevention/violence/8th_milestones_meeting/Hughes_School-based_violence_prevention.pdf?ua=1.
- Trương Ngọc Thắng và Cộng sự. 2016. *Định hướng giá trị đạo đức, nghề nghiệp – việc làm của học sinh, sinh viên trên địa bàn Hà Nội*. Đề tài nghiên cứu cơ sở trường Đại học Công đoàn.
- Viện nghiên cứu Y – Xã hội học, Plan Việt Nam. 2014. *Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng - Thực trạng và giải pháp*". Kỷ yếu hội thảo khoa học.